



This guide is provided free of charge and is for use outside the UK only

Bản hướng dẫn này phát miễn phí và chỉ sử dụng tại các nước ngoài Vương quốc Anh

You should read this information guide to help you decide which documents will be useful in supporting the statements that you have made on your visa application form (VAF).

Quý vị nên đọc kỹ bản hướng dẫn này để tự quyết định những giấy tờ cần nộp, phù hợp với thông tin quý vị cung cấp trong bản khai (VAF)

It is not a list of documents that you must submit. We do not expect you to provide all of the documents listed below, it is for you to decide which documents are most relevant to your application.

Đây không phải là danh sách những giấy tờ bắt buộc phải có đầy đủ. Quý vị là người tự quyết định nên nộp giấy tờ gì phù hợp nhất cho hồ sơ xin thị thực của mình.

The submission of all or any of these documents does not guarantee that your application will be successful. Việc nộp đầy đủ hay một phần giấy tờ theo bản hướng dẫn không phải là một đảm bảo chắc chắn quý vị sẽ được cấp thị thực.

Guide to supporting documents

Visiting the United Kingdom (UK)

Hướng dẫn những giấy tờ hỗ trợ hồ sơ xin thị thực - Mục đích thăm hỏi, du lịch. v.v

Information about you - Thông tin về quý vị

These documents are important because they provide information about your personal circumstances in the country in which you are applying.

Những giấy tờ này rất quan trọng vì chúng cung cấp thông tin về hoàn cảnh cá nhân của quý vị tại nước quý vị đang sinh sống và nộp hồ sơ.

A current and valid travel document or passport Hộ chiếu hoặc giấy giấy thông hành có giá trị	You will not be issued a visa if you do not have a valid passport or travel document to put the visa in Quý vị sẽ không được cấp visa nếu không có hộ chiếu hoặc giấy giấy thông hành có giá trị
One passport sized colour photograph Một ảnh màu cỡ ảnh hộ chiếu	This must comply with the requirements in our photo guidance Ảnh phải đúng tiêu chuẩn theo qui định về ảnh chụp trên mạng
Evidence of your permission to be in the country where you are applying, if you are not a national of that country Giấy phép cư trú tại nước quý vị đang nộp hồ sơ, nếu quý vị không phải là công dân của nước đó	This could be a residence permit, 'green card' or valid visa showing your current immigration status. Giấy tờ có thể là Giấy phép cư trú, "thẻ xanh" hay visa nhập cảnh có giá trị để chứng minh việc ngụ cư hợp pháp của quý vị
Previous passports Các hộ chiếu trước đây	These are to show your previous travel history Giấy tờ này chứng minh những chuyến đi trước đây của quý vị
Evidence of your marital status Giấy tờ chứng minh tình trạng hôn nhân	This could include a marriage certificate, a civil partnership certificate, a divorce certificate or a death certificate Giấy tờ có thể là Giấy Đăng ký Kết hôn, Giấy Đăng ký Quan hệ Đồng giới, Quyết định Ly hôn hay Giấy Chứng tử

Evidence of your current employment or studies Giấy tờ chứng minh việc làm hay việc học tập hiện tại của quý vị	This could include: • a letter from your employer on company headed paper – detailing your salary and the length of your employment, confirming that you have been given time off work, and stating whether this time off is paid or unpaid. You could also consider submitting further documents which might support an employment letter, such as pay slips or tax returns. If you have recently entered new employment, you could consider providing details of your previous employment and salary history. • a letter from your education provider on headed paper – this should confirm your enrolment and leave of absence • business registration documents confirming the business owner's name and the date when the business started trading Giấy tờ này có thể bao gồm: • Thư từ cơ quan quý vị được in trên mẫu giấy có tiêu đề, biểu tượng của cơ quan- Nội dung cần nói rõ mức lương, thời gian công tác tại cơ quan, xác nhận ngày phép, ghi rõ đây là kỳ nghỉ được hưởng lương hay không. Quý vị cũng có thể nộp thêm giấy tờ để hỗ trợ chứng minh công việc, như giấy trả lương, giấy thuế. Nếu quý vị mới chuyển công tác thì nên cung cấp thông tin về công việc cũ và bằng chứng về thu nhập. • Thư từ trường, tổ chức giáo dục được in trên mẫu giấy có tiêu đề, biểu tượng của trường- Nội dung cần ghi rõ thời gian khoá học và đồng ý cho nghỉ học của trường • Giấy Đăng ký Kinh doanh xác nhận tên chủ kinh doanh và ngày bắt đầu công việc này
---	--

Information about your finances and employment - Thông tin về tài chính và việc làm của quý vị

You may submit any of the following financial documents. You should include evidence of your total monthly income from all sources, for example, employment, friends, family, personal savings or property. This will help us assess your circumstances in your own country and will give us evidence of how your trip is to be funded. You should consider providing this information even if someone else is paying for your trip.

- If someone else is paying for your trip then they should provide the same information about their finances and employment.
- If you are providing documents from a joint account you should explain who the other account holders are, and why you have permission to spend money from the account
- If your spouse or partner is employed, the entry clearance officer also finds it helpful to see evidence of their employment and financial details

Quý vị có thể nộp bất kỳ giấy tờ nào trong những giấy tờ về tài chính sau đây. Quý vị nên kèm theo bằng chứng chứng minh tổng thu nhập hàng tháng từ mọi nguồn, ví dụ từ cơ quan, bạn bè, gia đình, tiết kiệm hay bất động sản. Những giấy tờ này sẽ giúp chúng tôi hiểu rõ hơn về hoàn cảnh kinh tế-xã hội của quý vị tại đất nước quý vị sinh sống. và sẽ cung cấp bằng chứng cho chúng tôi về chuyến đi của quý vị sẽ được chi trả như thế nào. Quý vị vẫn nên nộp những giấy tờ này kể cả trong trường hợp có ai đó chi trả cho chuyến đi của quý vị.

- Nếu ai đó tài trợ cho chuyến đi của quý vị, họ cần phải cung cấp thông tin về tài chính và công việc của họ
- Nếu quý vị sử dụng tài khoản ngân hàng chung với chủ thể khác, quý vị cần nói rõ chủ thể đó là ai và tại sao được phép dùng tiền trong tài khoản đó
- Nếu chồng, vợ hay bạn đời của quý vị đang làm việc, quý vị cũng nên cung cấp thông tin về việc làm và tình hình tài chính của họ

Bank statements or bank books Tài khoản ngân hàng hay sổ tiết kiệm ngân hàng	These should show what has been paid in and out of an account for up to the previous 6 months, and naming the account holder. If you have made deposits in your account that are not in keeping with the account history, you might want to explain the origins and timing of these deposits. Giấy ngân hàng cần thể hiện sự giao dịch trong vòng 6 tháng và có tên chủ tài
--	---

	khoản. Nếu quý vị gửi tiền vào tài khoản mà không có chi tiết tài khoản thì phải có bằng chứng về nguồn gốc và thời gian gửi tiền.
Bank letter or balance certificate Thư của ngân hàng xác nhận số dư tiền trong tài khoản	Showing the account balance, the account holder's name and the date when the account was opened. If you provide this document, you should consider providing additional documents to show the origins of the money in your account. Có thông tin tài khoản, tên chủ tài khoản và ngày mở tài khoản. Quý vị cần cung cấp xác nhận chi tiết của ngân hàng về khoản tiền gửi.
Payslips Giấy trả lương	Covering up to the previous 6 months. If your salary is paid directly into your bank account, you should consider providing the statements showing these payments Bao gồm giấy trả lương trong 6 tháng gần nhất. Nếu lương được trả trực tiếp vào tài khoản, quý vị cần nộp sao kê tài khoản phản ánh việc trả lương này
Tax returns (business or personal) Hoá đơn thuế (thuế kinh doanh hoặc thuế cá nhân)	You should include recent documents from your government tax office, confirming your income and the amount of tax that you have paid Quý vị cần xuất trình những giấy tờ từ cơ quan thuế nhà nước, xác nhận thu nhập của bạn và mức thuế đã đóng
Business bank account statements Giấy tài khoản kinh doanh/tài khoản công ty	If you include these you will need to explain why you are allowed to spend the money from a business account if you are on a private visit Nếu nộp giấy tờ này, quý vị sẽ phải giải thích vì sao mình được phép sử dụng tài khoản này cho chuyến đi cá nhân
Evidence of income from property or land Bằng chứng về thu nhập từ bất động sản	This could include property deeds, mortgage statements, tenancy agreements, accountant's letters, land registration documents or crop receipts. If the property or land is registered in several names, you will need to explain how much you own. If the money earned from the land is shared, you should say how it is divided Giấy tờ có thể bao gồm Hợp đồng nhà cửa, Hợp đồng mua nhà trả góp, Giấy chứng nhận Quyền sở hữu nhà cửa- đất đai, Hợp đồng thuê nhà, giấy tờ Đăng ký Đất đai, Hoá đơn thuế nông nghiệp. Nếu giấy tờ nhà đất mang cả tên những người khác, quý vị cần giải thích phần đầu tư của mình là bao nhiêu. Nếu có thu nhập từ tài sản chung này, quý vị cần nói rõ phần được hưởng là bao nhiêu

Accommodation and travel details - Chi tiết về nơi ở và lịch trình chuyến đi

You can submit any of the following documents to provide us with evidence of your accommodation and travel arrangement in the UK and the date when you intend to leave the UK. We advise that you do not make any payments for accommodation, travel and so on until you have received your visa.

Quý vị có thể cung cấp bất kỳ giấy tờ nào trong những yêu cầu sau về bằng chứng nơi ăn ở, những sắp xếp tại Anh và kế hoạch rời nước Anh. Lời khuyên của chúng tôi là không nên trả trước những chi phí liên quan như đặt chỗ ở, vé máy bay.vv.. khi chưa nhận được thị thực.

Details of accommodation and return travel bookings Chi tiết đặt chỗ ăn ở, đặt vé khứ hồi	This could be: - hotel booking confirmation (usually email) - travel booking confirmation (can be email or copy of tickets) - travel agent confirmation of both - accommodation details with a supporting letter from the occupant confirming that you are able to stay there Giấy tờ bao gồm: - Xác nhận đặt phòng khách sạn (qua email)* - Xác nhận đặt tour, đặt vé máy bay (qua email hoặc bản sao vé máy
--	---

	bay) • Xác nhận cả hai thông tin trên của công ty du lịch • Chi tiết nơi ở với thư hỗ trợ từ người chủ của nơi quý vị sẽ trọ đồng ý cho ở tại đó
--	--

Information about your visit to the UK - Thông tin về chuyến đi

Depending on the reason for your visit, you might want to provide some of the following documents to help show us what you plan to do while you are in the UK.

Tuỳ thuộc vào mục đích chuyến đi, quý vị có thể cung cấp thêm những thông tin sau để chúng tôi có thể biết rõ hơn kế hoạch của quý vị ở Anh.

In some locations you can only apply by making an online application. You should check our [supported countries page](#) to see whether you must or whether you are able to make an online application. If you make an [online application](#), you must also print off the application form and submit it with any supporting documents you have chosen to submit.

Ở một số nơi, quý vị chỉ có thể nộp hồ sơ bằng cách điền bản khai trên mạng. Quý vị cần xem đường dẫn trong trang web của chúng tôi để biết mình có cần khai bản khai trên mạng không. Nếu đã điền bản khai trên mạng, quý vị cần in bản khai ra và nộp cùng với những giấy tờ hỗ trợ khác

General Visitor/ Tourist - Đi với mục đích thăm thông thường/Du lịch

Completed visa application form Bản khai hoàn chỉnh	If your country does not support online applications you must complete and submit a VAF1A. Nếu tại nước quý vị đang nộp hồ sơ không yêu cầu điền bản khai trên mạng, quý vị phải điền và nộp bản khai giấy có ký hiệu VAF1A
A planned itinerary, if you have one Lịch trình chuyến đi, nếu có	This could include: • bookings or tickets for any excursions, trips and outings • email conversations about any excursions, trips and outings • travel agent bookings Giấy tờ này bao gồm: • Bất kỳ sự sắp đặt nào, vé máy bay cho chuyến đi • Trao đổi email về chuyến đi • Đặt tour
Supporting letter(s) from your friend or sponsor in the UK Thư hỗ trợ từ bạn bè hay người bảo lãnh tại Anh	If you are visiting a friend, you might want to include a letter of invitation from them as well as their financial documents, as outlined in the "Information about your finances and employment" section above. You should also consider supplying evidence of their immigration status in the UK. This could be copies of: • bio-data pages from their passports • a valid visa or immigration stamp from their passport • Home Office letter confirming permission to stay in the UK Nếu quý vị đi thăm bạn bè thì cần nộp thư mời, cũng như bằng chứng tài chính của họ, như chỉ dẫn trong mục "Thông tin về tài chính và việc làm" ở trên. Quý vị cũng cần nộp bằng chứng về việc cư trú của họ tại Anh. Giấy tờ này có thể bao gồm bản sao của: • Trang hộ chiếu có thông tin cá nhân, ảnh của họ

	- Thị thực hoặc dấu xuất nhập cảnh trong hộ chiếu của họ - Thư của Bộ Nội vụ Anh cho phép họ ở Anh
--	---

Family Visitor - Đi thăm thân nhân

If you want to come to the UK as a family visitor, you should check our [guidance – family visitor](#) to ensure that you qualify.

Nếu muốn sang Anh thăm người thân, quý vị cần kiểm tra thông tin tại đường dẫn trên để biết chắc quý vị có đủ điều kiện để nộp hồ sơ.

Completed visa application form Bản khai hoàn chỉnh	If your country does not support online applications you must complete and submit a VAF1B Nếu tại nước quý vị đang nộp hồ sơ không yêu cầu điền bản khai trên mạng, quý vị có thể điền và nộp bản khai giấy có ký hiệu VAF1B
A planned itinerary, if you have one Lịch trình chuyến đi, nếu có	This could include: - bookings or tickets for any excursions, trips and outings - email conversations about any excursions, trips and outings - travel agent bookings Giấy tờ này bao gồm: - Bất kỳ sự sắp đặt nào, vé máy bay cho chuyến đi - Trao đổi email về chuyến đi - Đặt tour
Evidence and supporting letter from your family member in the UK that you intend to visit Bằng chứng, thư hỗ trợ từ thân nhân tại Anh cho chuyến đi	If you are visiting a family member, you might want to include a letter of invitation from them as well as their financial documents, as outlined in the "Information about your finances and employment" section above. You should also supply evidence of their immigration status in the UK, this could be copies of: - bio-data pages from their passports - valid visa or immigration stamp from their passport - Home Office letter confirming permission to stay in the UK Nếu quý vị đi thăm thân thì cần nộp thư mời, cũng như bằng chứng tài chính của họ, như chỉ dẫn trong mục "Thông tin về tài chính và việc làm" ở trên. Quý vị cũng cần nộp bằng chứng về việc cư trú của họ tại Anh. Giấy tờ này có thể bao gồm bản sao của: - Trang hộ chiếu có thông tin cá nhân, ảnh của họ - Thị thực hoặc dấu xuất nhập cảnh trong hộ chiếu của họ - Thư của Bộ Nội vụ Anh cho phép họ ở Anh

Business Visitor - Đi công tác

Completed visa application form Bản khai hoàn chỉnh	If your country does not support online applications you must complete and submit a VAF1C Nếu tại nước người mời đang nộp hồ sơ không yêu cầu điền bản khai trên mạng, quý vị có thể điền và nộp bản khai giấy có ký hiệu VAF1C
Evidence of who invited you to the UK Bằng chứng về người mời	A letter of invitation from the business on their official headed paper confirming who you will be visiting, staying with or supported by during your visit. Một thư mời được in trên mẫu giấy có tiêu đề, biểu tượng của công ty xác nhận quý vị sẽ sang làm việc với ai, ở đâu hay được hỗ trợ như thế nào trong chuyến đi.
Evidence of any previous dealings with the UK company that you are visiting Bằng chứng về mối liên hệ công việc từ trước với công ty tại Anh mà quý vị sẽ sang thăm	This could include any evidence of - business meetings - email conversations - company activities/ invoices Giấy tờ có thể bao gồm: - Bằng chứng về các cuộc họp - Trao đổi công việc qua email - Các hoạt động khác với công ty/ hóa đơn, chứng từ

Prospective entrepreneur - Đi theo diện doanh nghiệp triển vọng

This visitor category enables people to come and secure funding in order to set up or run a business in the UK with a view to meeting the Tier 1 (Entrepreneur) financial criteria within 6 months. **This category has specific documentary requirements**

Thị thực đi thăm theo diện này giúp quý vị đến thăm và tìm nguồn đầu tư để xây dựng doanh nghiệp, kinh doanh tại Vương quốc Anh với điều kiện thỏa mãn các yêu cầu về tài chính của thị thực Bậc 1 (Doanh nghiệp) trong thời gian 6 tháng.

Completed visa application form Bản khai hoàn chỉnh	If your country does not support online applications you must complete and submit a VAF1C Nếu tại nước người mời đang nộp hồ sơ không yêu cầu điền bản khai trên mạng, quý vị có thể điền và nộp bản khai giấy có ký hiệu VAF1C
Evidence required under the Immigration Rules Các bằng chứng theo yêu cầu của Luật nhập cư	You must provide: - a letter from 1 or more FSA – registered venture capitalists * supporting the application; and/or - a letter from 1 or more UK government departments** supporting the application; and/or - a letter from 1 or more UK entrepreneurial seed funding competitions which is listed as endorsed on the UK Trade and Investment website *A definition of venture capitalists is on the Business Link Website. Venture capitalists must be regulated as venture capitalists by the Financial Services Authority (FSA). See the FSA website ** See the Directgov website for information about UK government departments. Quý vị phải cung cấp: - thư của 1 hay nhiều các tổ chức đầu tư tư bản* hỗ trợ cho hồ sơ của mình; và/ hoặc - thư của 1 hay nhiều các bộ ngành Chính phủ Anh** hỗ trợ cho hồ sơ của mình; và/ hoặc - thư của 1 hay nhiều các tổ chức doanh nghiệp nằm trong trang web

	của Phòng thương mại và đầu tư Anh Quốc *Định nghĩa của tổ chức đầu tư tư bản nằm trong trang web Kết nối kinh doanh. Các tổ chức này phải được điều chỉnh bởi Cơ quan dịch vụ tài chính (FSA). Mời quý vị xem trang web của FSA. **Mời quý vị xem trang web Directgov để biết thêm thông tin về các bộ ngành của Chính phủ Anh.
Requirements for letters of support Yêu cầu đối với thư hỗ trợ	Each letter must: • be an original document and not a copy; • be on the institution's official headed paper; • have been issued and signed by an authorised official of that institution; and • have been produced within the 3 months immediately before the date of your visa application. The letter has specific content requirements. To ensure that you meet these requirements, you should read our guidance for prospective entrepreneurs Yêu cầu đối với thư hỗ trợ: • phải là thư gốc, không phải bản copy • phải in trên giấy tiêu đề của tổ chức phát hành • phải được cấp và ký bởi cán bộ chính thức được chỉ định của tổ chức đó; và • được cấp trong vòng 3 tháng trước ngày quý vị nộp hồ sơ. Thư hỗ trợ có các yêu cầu cụ thể về nội dung. Để đảm bảo thỏa mãn các yêu cầu này, quý vị nên đọc hướng dẫn đối với doanh nghiệp triển vọng và mục 56(O) của Luật nhập cư.

Student Visitor - Sinh viên ngắn hạn

Completed visa application form Bản khai hoàn chỉnh	If your country does not support online applications you must complete and submit a VAF1D Nếu tại nước nơi quý vị đang nộp hồ sơ không yêu cầu điền bản khai trên mạng, quý vị có thể điền và nộp bản khai giấy có ký hiệu VAF1D
Evidence that you have been unconditionally accepted or enrolled on a course of study in the UK Bằng chứng về việc quý vị được chấp nhận vô điều kiện vào một khóa học tại Anh	This would normally be a letter of acceptance from the UK educational institution on their official headed paper, providing the following details • name of the course • duration of the course • cost of the course (including accommodation if appropriate) Giấy tờ này có thể là một lá thư từ trường bên Anh được in trên mẫu giấy tiêu đề, có biểu tượng của trường với những chi tiết: ➤ Tên khóa học ➤ Thời gian học bao lâu ➤ Chi phí khóa học (bao gồm chi phí ăn ở)
Evidence of any previous study or qualifications gained	This could be: • a certificate of award

Bằng chứng về việc học trước đây, bằng cấp quý vị có	- academic reference or transcript Giấy tờ này bao gồm: - Giấy chứng nhận, bằng cấp quý vị có - Bản kết quả, nhận xét học tập
Evidence of any previous English language ability or qualifications Bằng chứng về khả năng tiếng Anh của quý vị (chứng chỉ, bằng cấp)	This could be: - test result certificate (IELTS, TOEFL, PTE Academic) - certificate of award (for degrees taught in English) Giấy tờ này bao gồm: - Chứng chỉ kỳ thi (IELTS, TOEFL, PTE) - Chứng chỉ văn bằng của những khóa học được giảng trực tiếp bằng tiếng Anh
Evidence of your financial sponsor's occupation, income and any savings or assets they have, as well as any funds they have set aside specifically to pay for your studies Bằng chứng về việc làm, thu nhập, tiết kiệm, tài sản của người bảo lãnh tài chính, đặc biệt là phần tài chính dành riêng cho việc học tập của quý vị	This could include a variety of any of the financial documents outlined in the "Information about your finances and employment" section above. You should also supply evidence of their immigration status in the UK, this could be copies of: - bio-data pages from their passports - valid visa or immigration stamp from their passport - Home Office letter confirming permission to stay in the UK Giấy tờ này có thể rất đa dạng, như đã hướng dẫn trong phần "Thông tin về tài chính và việc làm" ở trên Quý vị cần cung cấp bằng chứng về việc cư trú hợp pháp của người bảo lãnh tại Anh. Bằng chứng này có thể bao gồm : - Trang hộ chiếu có thông tin cá nhân, ảnh của họ - Thị thực hoặc dấu xuất nhập cảnh trong hộ chiếu của họ - Thư của Bộ Nội vụ Anh cho phép họ ở Anh

Academic Visitor Đi với mục đích nghiên cứu, thỉnh giảng

Completed visa application form Bản khai hoàn chỉnh	If your country does not support online applications you must complete and submit a VAF1E Nếu tại nước nơi quý vị đang nộp hồ sơ không yêu cầu điền bản khai trên mạng, quý vị có thể điền và nộp bản khai giấy có ký hiệu VAF1E
Evidence that you have been invited to the UK by the academic institution you will attend Bằng chứng về việc quý vị được mời sang Anh bởi một tổ chức nghiên cứu	This could include your formal letter of invitation, confirming what you will be doing at the academic institution and the terms on which you have been invited. Một thư mời chính thức khẳng định quý vị sẽ làm gì tại tổ chức nghiên cứu và thời hạn được mời làm nghiên cứu

Evidence that you have been working as an academic in an institution of higher education or in the field of your academic expertise immediately prior to your visa application. Bằng chứng quý vị đang làm việc nghiên cứu tại các tổ chức giáo dục hoặc có chuyên môn về giáo dục trước thời điểm nộp hồ sơ xin visa	This could include evidence of - business meetings - email conversations - company activities - employment contract Giấy tờ này có thể bao gồm: - Văn bản các cuộc họp - Trao đổi công việc qua email - Các hoạt động của công ty - Hợp đồng lao động
Details of any grants or bursaries relevant to your application Chi tiết của bất kỳ những phần thưởng, tài trợ về tài chính phù hợp với thông tin cung cấp trong hồ sơ của quý vị	This could include documents from the donor on their official headed paper providing details of the bursary or grant that you have been awarded Giấy tờ này có thể là văn bản từ tổ chức tài trợ được in trên mẫu giấy có tiêu đề, biểu tượng của tổ chức cung cấp những thông tin về giải thưởng, phần tài trợ về tài chính mà quý vị được nhận

Marriage Visitor Đi thăm kết hợp với mục đích kết hôn

Completed visa application form Bản khai hoàn chỉnh	If your country does not support online applications you must complete and submit a VAF1F Nếu tại nước quý vị đang nộp hồ sơ không yêu cầu điền bản khai trên mạng, quý vị có thể điền và nộp bản khai giấy có ký hiệu VAF1F
Evidence to show that arrangements have been made for the marriage or civil partnership to take place during your visit or if not, that you have given the appropriate notification Bằng chứng về sự sắp xếp cho việc đăng ký kết hôn, đám cưới hay đăng ký quan hệ đồng giới trong chuyến đi Anh. Nếu không, quý vị vẫn cần phải có những thông báo của cơ quan có liên quan về việc tại sao quý vị không thể có bằng chứng này	This could include: - evidence that you have given notification of marriage to the registry office in the UK where your partner lives - details of the marriage or civil partnership and evidence of money paid towards costs related to it Giấy tờ này có thể bao gồm: - Bằng chứng về việc đã thông báo về cuộc hôn nhân của quý vị với Phòng Đăng ký ở địa phương nơi bạn đời của quý vị đang cư trú - Chi tiết về lễ kết hôn, đám cưới và bằng chứng việc quý vị đã trả chi phí liên quan
Evidence to show that you are free to marry or enter into a civil partnership Bằng chứng quý vị là người tự do kết hôn hay được sống với bạn đồng giới	This could be: - decree nisi - decree absolute - death certificate of a previous partner

	Giấy tờ này có thể bao gồm (một trong những giấy tờ sau): • Quyết định ly hôn sơ thẩm • Quyết định ly hôn có hiệu lực • Giấy Chứng tử của bạn đời trong cuộc hôn nhân trước
--	--

Medical Visitor Đi với mục đích chữa bệnh

Completed visa application form Bản khai hoàn chỉnh	If your country does not support online applications you must complete and submit a VAF1G Nếu tại nước nơi quý vị đang nộp hồ sơ không yêu cầu điền bản khai trên mạng, quý vị có thể điền và nộp bản khai giấy có ký hiệu VAF1G
Evidence that the hospital or clinic has agreed to treat you Bằng chứng về việc bệnh viện hay phòng khám đồng ý điều trị cho quý vị	This could include: • appointment letter from the hospital detailing the cost and duration of treatment • letter from your consultant Giấy tờ này có thể bao gồm: • Thư xác nhận hẹn của bệnh viện nói rõ chi phí, thời gian của quá trình điều trị • Thư của bác sĩ điều trị cho quý vị
Evidence to show how the treatment is being paid for Bằng chứng về việc quý vị sẽ chi trả chi phí cho việc điều trị này như thế nào	This could include a variety of any of the financial documents outlined above in the finances section Giấy tờ này có thể là những giấy tờ về tài chính, như đã hướng dẫn trong phần nói về tài chính.

Visitor in Transit and Direct Airside Transit Đi với mục đích quá cảnh thông thường và quá cảnh trực tiếp

Completed visa application form Bản khai hoàn chỉnh	If your country does not support online applications, you must complete and submit • application form VAF1H if you are a visitor in transit; or • application form VAF6 if you are applying for a direct airside transit visa. Nếu tại nước nơi quý vị đang nộp hồ sơ không yêu cầu điền bản khai trên mạng, quý vị cần điền • bản khai VAF1H nếu quý vị xin visa quá cảnh thông thường, hoặc • bản khai VAF6 nếu quý vị xin visa quá cảnh trực tiếp.
--	---

Evidence that the earliest onward passage from the UK has been booked/confirmed, and that it is either within 24 hours of arrival in the UK for Direct Airside Transit or 48 hours of arrival in the UK for Visitor in Transit Bằng chứng về đặt chỗ trên chuyến bay chuyển tiếp sớm nhất rời Anh đã được xác nhận, và đến Anh trong vòng 24 giờ đối với quá cảnh trực tiếp và trong vòng 48 giờ đối với quá cảnh thông thường	This could be: - travel booking confirmation (can be email or copy of tickets) - travel agent confirmation Giấy tờ này có thể là: - Xác nhận lịch trình đi (qua email hoặc bản sao vé máy bay) - Xác nhận của đại lý du lịch
Evidence that you are assured entry into the onward country that you are travelling to Bằng chứng về việc quý vị được phép nhập cảnh vào nước quý vị dự định đến	This could be - a residence permit 'green card' - valid visa Giấy tờ có thể là: - Giấy phép cư trú 'Thẻ xanh' - Visa nhập cảnh có giá trị

Sports Visitor and Entertainer Visitor Đi thăm với các hoạt động liên quan đến thể thao hoặc biểu diễn văn hoá nghệ thuật

Completed visa application form Bản khai hoàn chỉnh	If your country does not support online applications, you must complete and submit: - application form VAF1J if you are a Sports visitor; or - application form VAF1K if you are an entertainer visitor. Nếu tại nước nơi quý vị đang nộp hồ sơ không yêu cầu điền bản khai trên mạng, quý vị cần điền - bản khai VAF1J nếu quý vị xin visa đi thăm với các hoạt động liên quan đến thể thao, hoặc - bản khai VAF1K nếu quý vị xin visa tham gia biểu diễn văn hoá nghệ thuật.
Evidence of your invitation to attend the event Thư mời quý vị tham gia sự kiện văn hoá, thể thao	This should be an invitation letter from the organisers of the event on their official headed paper. Thư từ nhà tổ chức sự kiện được in trên mẫu giấy có tiêu đề, biểu tượng của nhà tổ chức
Supporting letters from any sponsor's Thư từ hỗ trợ từ bất kỳ người bảo lãnh nào khác	This could be provided by an official sporting or entertainment organisation, confirming who you will be visiting, staying with or supported by during your visit. Thư có thể được cung cấp bởi nhà tổ chức sự kiện văn hóa, thể thao xác nhận quý vị sẽ gặp gỡ ai, ở đâu và được hỗ trợ như thế nào khi sang Anh

Olympics/ Paralympic Games Visit Visa - Đi với mục đích tham gia thể vận hội Olympic/ Thể vận hội dành cho người khuyết tật

If you are a 'Games Family Members' who will be travelling to the UK for meetings, training camps and test events outside of the Games, you might be eligible to apply for the Olympic/Paralympic Games visit visa. You will be subject to the same controls as other visitors, and visa nationals you will need to submit biometric information and pay the visa fee as part of their visa application.

You should also consider submitting supporting documents as detailed in the "Information about you", "Information about your finances and employment" and "Accommodation and travel details" section above.

Nếu quý vị là thành viên của các liên đoàn, hiệp hội thể thao sang Anh để tham dự các buổi họp, tập huấn và các sự kiện diễn tập được tổ chức không nằm trong thời gian diễn ra thể vận hội Olympic/ thể vận hội dành cho người khuyết tật, quý vị vẫn có thể nộp hồ sơ để xin thị thực theo hình thức này. Quý vị cũng sẽ tuân theo sự quản lý về xuất nhập cảnh như những người nộp đơn khác. Người thuộc quốc tịch phải xin thị thực nhập cảnh Anh sẽ vẫn được yêu cầu lấy dấu vân tay và trả phí thị thực cho hồ sơ xin nhập cảnh của mình.

Quý vị nên cũng nên nộp những giấy tờ hỗ trợ như đã hướng dẫn trong phần "Thông tin cá nhân", Thông tin về tài chính, công việc", "Thông tin về nơi ăn ở, lịch trình" đi như đã hướng dẫn ở phần trên.

Completed visa application form Bản khai hoàn chỉnh	If your country does not support online applications you must complete and submit a VAF1A . Nếu tại nước quý vị đang nộp hồ sơ không yêu cầu điền bản khai trên mạng, quý vị có thể điền và nộp bản khai giấy có ký hiệu VAF1A
Evidence that you are eligible to apply for a visa under the London Organising Committee for the Olympic and Paralympic Games (LOCOG) scheme Bằng chứng về việc quý vị đủ điều kiện nộp loại visa này theo chương trình của Ủy ban Tổ chức Luân-đôn về Thể vận hội Olympic và Thể vận hội cho người khuyết tật(LOCOG)	An original letter, or scanned letter including a unique reference number, from LOCOG confirming that: • you are eligible to apply for a visa under this scheme. • your date of arrival and departure from the UK • your job title and the name of the organization that you represent; and • the name of the person or department at LOCOG that you are visiting or the meeting/workshop/event that you are attending and how this is specifically relevant to the Olympic or Paralympic Games Một thư gốc hoặc bản scan có số tham chiếu được cấp bởi LOCOG khẳng định: ➢ quý vị đủ điều kiện xin visa theo chương trình này ➢ Ngày đến và ngày rời Anh của quý vị ➢ Vị trí công việc của quý vị và tên của tổ chức mà quý vị đại diện ➢ Tên của người, phòng ban tại LOCOG quý vị sẽ gặp gỡ hoặc ➢ Cuộc họp, hội thảo, sự kiện quý vị sẽ tham dự và liên quan đặc biệt như thế nào đến các thể vận hội.

Information about children - Thông tin về trẻ em đi cùng với quý vị

The UK Border Agency has an obligation under Section 55 of the Borders, Citizenship and Immigration Act 2009 to safeguard the welfare of the children. If you apply as a child visitor, we will want to know who your parents are, who you are travelling with, and that there are adequate care arrangements for you in the UK.

If you are an adult (other than the parent or legal guardian) travelling with a child, we might ask you to present the parents' or legal guardian's written consent. If you are the child's parent, you may be asked to provide evidence of the other parent's consent if they are not travelling with you.

The entry clearance officer may wish to see:

- the child's birth certificate
- a signed and dated letter from the child's parent or guardian
- an official letter from an authority confirming guardianship

Cục biên phòng Anh theo điều 55 của Luật Biên giới, Công dân và Nhập cư 2009 tuân thủ việc bảo vệ quyền trẻ em. Nếu người nộp đơn là trẻ em, chúng tôi muốn biết bố mẹ các em là ai và ai là người đi kèm trẻ em sang Anh và rằng có sự sắp xếp chăm sóc phù hợp cho các em tại Anh.

Nếu quý vị đã ở tuổi trưởng thành và không phải là bố, mẹ hay người bảo trợ pháp lý của trẻ em đi cùng, quý vị có thể được yêu cầu cung cấp thư từ bố, mẹ hay người bảo trợ pháp lý của trẻ em này đồng ý cho trẻ em đi cùng với quý vị. Nếu quý vị là bố hoặc mẹ của trẻ đó, quý vị có thể được yêu cầu cung cấp thư đồng ý từ chồng hay vợ (bố hoặc mẹ đẻ của trẻ) cho trẻ em đi cùng quý vị.

Các giấy tờ mà cán bộ thị thực cần xem xét:

- giấy khai sinh của trẻ
- thư đồng ý cho xuất cảnh từ cha/mẹ, người bảo trợ pháp lý của trẻ (có ngày tháng thư được viết ra và chữ ký của người làm thư)
- thư chính thức từ cơ quan có thẩm quyền xác nhận quyền bảo trợ pháp lý cho trẻ